

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST

Ngày 16/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Dũng;
2. Ông Nguyễn Phùng Xuân Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đô, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Vy Quý Viên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2018/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo: Nguyễn Đức D, sinh ngày 16 tháng 11 năm 1979 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn N2, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Võ Thị L; có vợ là Phan Thị Thanh H, sinh năm 1982 và 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

- Anh Phan Văn T, sinh năm 1987 (đã chết);

- Anh Phan Văn V, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn A, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện hợp pháp của anh T, anh V: Anh Phan Văn K, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn A, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- Anh Huỳnh Thanh Q, sinh năm 1993 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của anh Q: Anh Huỳnh Thành T, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn A, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

* *Bị đơn dân sự*: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Đ; trụ sở: Số 151 N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Viết T, chức vụ: Phó Giám đốc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 14/04/2018, Nguyễn Đức D điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-107.25 chạy trên đường H hướng từ Đông sang Tây theo làn đường bên phải. Khi đi đến trước số nhà 118 H, thuộc tổ 10, phường L, thành phố Q thì D phát hiện xe mô-tô biển kiểm soát 76B1-287.77 do Phan Văn T điều khiển chở theo Phan Văn V và Huỳnh Thanh Q đang lưu thông ngược chiều, để tránh xe mô-tô này D đánh lái về phía bên trái đồng thời thắng xe, tuy nhiên đầu xe ô tô biển kiểm soát 76C-107.25 va chạm với phần đầu của xe mô-tô biển kiểm soát 76B1-287.77 thuộc phần đường của xe mô-tô, dẫn đến hậu quả T, Q chết trên đường đưa đi cấp cứu, V bị thương.

Tại Kết luận giám định dấu vết cơ học số 357/KLGD-PC45, ngày 07/05/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô-tô 76B1-287.77 và xe ô tô 76C-107.25 là phần đầu của xe mô-tô với phần bên phải của đầu xe ô tô; vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa hai xe là khu vực phía Đông Bắc đầu dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 11, thuộc làn đường phía Nam đường H; khi xảy ra va chạm xe mô-tô 76B1-287.77 chuyển động theo hướng từ Tây sang Đông, xe ô tô 76C-107.25 chuyển động theo hướng từ Đông sang Tây và đang đánh lái về hướng Tây Nam; không đủ yếu tố giám định vận tốc của hai xe thời điểm xảy ra tai nạn.

Theo Kết luận giám định số: 28/2018/GDPY và số 28/2018/GDPY ngày 20/04/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi thì nguyên nhân chết của Phan Văn T và Huỳnh Thanh Q là do chấn thương sọ não, gây tụ máu nội sọ và theo Kết luận giám định số 136/2018/GDPY thì tỷ lệ thương tích của Phan Văn V là 45%.

Bản cáo trạng số 62/QĐ-VKS, ngày 27/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Đức D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 năm tù; về phần dân sự, đại diện hợp

pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo D khai nhận bị hại không đi lẫn sang làn đường phía bắc đường H như bị cáo đã trình bày trong quá trình điều tra, đồng thời xác nhận hiện trường tai nạn đúng như mô tả trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, các bản ảnh chụp hiện trường có trong hồ sơ vụ án. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo D điều khiển xe ô tô không đi đúng phần đường, làn đường của mình dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 76B1-287.77 do Phan Văn T điều khiển chở theo Phan Văn V và Huỳnh Thanh Q đang lưu thông ngược chiều, hậu quả các anh T, Q chết và V bị thương tích tỷ lệ 45%; hành vi của bị cáo D vi phạm các quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 10 của Luật Giao thông đường bộ (cụ thể là đi lẫn hai vạch sơn liền màu vàng song song chia đường H thành 02 phần đường xe ngược chiều), nên đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (thể hiện sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã thường xuyên cùng gia đình, Công ty đến gia đình bị hại để thăm hỏi, động viên), bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại về dân sự, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có lỗi hoàn toàn trong việc gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả các anh T, Q chết và anh V bị thương tích, do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời

gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân là một công nhân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về hình phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[6] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe xe ô tô biển kiểm soát 76C-107.25 cho đại diện Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Đ; trả lại xe mô tô biển kiểm soát 76B1-287.77 cho anh Phan Văn K (đại diện hợp pháp của bị hại Phan Văn T) là đúng với quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng Đ và bị cáo Nguyễn Đức D đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức D 02 (hai) năm tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Buộc bị cáo Nguyễn Đức D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, sung công quỹ Nhà nước.

4. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQĐT Công an TP Quảng Ngãi;
- Bộ phận HSNV Công an thành phố Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

Bùi Thị Hồng Ánh

